

giao cho Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương phụ trách. Vậy từ nay các cơ quan trung ương và địa phương sẽ trực tiếp quan hệ với Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương về tất cả những vấn đề trong phạm vi sắp xếp bộ máy và quy định biên chế, cụ thể như: việc lập thêm, bổ bớt, sát nhập những đơn vị từ cấp Phòng trở lên, hoặc tăng, giảm con số biên chế của các ngành, các cấp đều có ý kiến của Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương và chiếu theo nguyên tắc đã quy định mà trình lên Thủ tướng phủ hoặc Hội đồng Chính phủ xét định. Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương sẽ hướng dẫn, theo dõi, giúp đỡ các ngành, các cấp làm công tác này.

2) Ở các Bộ, các Ban, các ngành trung ương không thành lập Ủy ban điều chỉnh biên chế, và cần có một trong các vị thủ trưởng cơ quan phụ trách công tác này và bộ máy giúp việc là Vụ hoặc Phòng Tổ chức cán bộ của ngành mình.

3) Ủy ban điều chỉnh biên chế cấp nào phải đặt dưới sự lãnh đạo về mọi mặt của Ủy ban Hành chính cấp ấy. Ủy ban điều chỉnh biên chế cấp trên có quyền chỉ đạo Ủy ban điều chỉnh biên chế cấp dưới về mặt nghiệp vụ công tác.

Trên đây, Thủ tướng phủ quy định một số chế độ công tác, trong khi tiến hành nếu gặp trở ngại, khó khăn gì thì báo cáo về Thủ tướng phủ để nghiên cứu và bổ sung thêm.

Hà-nội, ngày 23 tháng 10 năm 1957

K/T Thủ tướng Chính phủ
Phò Thủ tướng
PHAN KẾ TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 497-TTg ngày 23-10-1957
thành lập tại Bộ Công an một Vụ Tổ chức và cán bộ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập tại Bộ Công an một Vụ Tổ chức và cán bộ thay cho Phòng Tổ chức và cán bộ.

Điều 2. — Vụ Tổ chức và cán bộ của Bộ Công an có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng lãnh đạo về mọi mặt công tác tổ chức và cán bộ trong ngành Công an.

Điều 3. — Chi tiết thi hành nghị định này do ông Bộ trưởng Bộ Công an quy định.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 23 tháng 10 năm 1957

K. T Thủ tướng Chính phủ
Phò Thủ tướng
PHAN KẾ TOẠI

THÔNG TƯ số 6588-NL ngày 24-10-1957
giải thích chi tiết thi hành nghị định số 462-TTg nói ở trên.

Kính gửi: Ủy ban Hành chính
Liên khu 3, 4,
Tả ngạn,
Khu Hồng quang,
Thành phố Hải phòng.

Ủy ban Hành chính các tỉnh: Hải
ninh, Hải dương, Kiến an, Thái
bình, Nam định, Ninh bình, Thanh
hóa, Nghệ an và Hà lĩnh.

Đồng gửi: các Bộ: Nông lâm, Tài chính, và
Ban liên lạc nông dân toàn quốc.

Tiếp theo nghị định số 462-TTg ngày 7-10-1957 quy định những vấn đề cần thiết để khuyến khích việc trồng coi, Thủ tướng phủ yêu cầu Ủy ban hành chính ý mấy điểm sau đây:

1) Việc sử dụng ruộng đất:

Ủy ban cần nghiên cứu lại công văn số 4435/NL ngày 22 tháng 6 năm 1957 của Thủ tướng phủ để hướng dẫn việc thi hành nghị định nói trên.

Ở những nơi đất nhiều mà người xin đất ít, nghị định không nói đến việc giao đất cho người nông hoặc địa chủ, vì nói chung như thế để có sự hiểu lầm và sẽ không tránh khỏi tình trạng giao đất tràn lan. Nhưng, nếu có cá nhân phú nông hoặc cá nhân địa chủ nào đó, trong thời gian đã qua chịu thi hành các chính sách thuế khóa, dân công, bán nông sản cho Mậu dịch, v.v... và riêng địa chủ thì phải có thêm điều kiện chịu cải tạo lao động, thì có thể do Ủy ban và Nông hội xã xét, giao cho họ một ít đất để họ tự trồng coi, nếu nông dân tán thành.

Việc lấy đất đã trồng coi mà trong cải cách ruộng đất đã giao cho nông dân thu hoa lợi từng năm một để giao lại cho hợp lý, cần chú ý giải thích cho nông dân hiểu, vì cần bảo đảm việc chăm bón và bảo vệ coi nên phải điều chỉnh cách giao và điều chỉnh như thế là có lợi cho những người được nhận đất.

2) Về thuế:

Thời hạn miễn giảm thuế nông nghiệp cho đất hoang, đất hóa quy định trong nghị định là từ một

đến ba năm và chỗ đất đương trồng coi phải phá đi trồng lại cũng từ một, đến năm năm, khác với điều lệ thuế nông nghiệp đã ban hành là không miễn giảm thuế cho đất trồng các loại hoa màu, kể cả coi phải phá đi để trồng lại và có miễn giảm từ ba đến năm năm cho đất hoang, đất hóa, vì:

Về phá đất hoang, đất hóa ở vùng nước mặn phần nhiều nhẹ công hơn các vùng khác. Thời hạn miễn giảm tối thiểu phải ít hơn để áp dụng cho những vùng đó và như thế mới công bằng, hợp lý.

Về phá coi cũ trồng coi mới ở vùng mặn nặng công hơn phá các loại hoa màu khác nên phải có thời hạn miễn giảm thuế để khuyến khích trồng lại những ruộng coi đã già, cỗi.

Ủy ban cần làm cho nông dân trồng coi thấy rõ chính sách công bằng, hợp lý và chiểu cố của Chính phủ trong vấn đề miễn giảm nói trên.

3) Yêu cầu các Ủy ban kịp thời phổ biến và giải thích nghị định nói trên để đẩy mạnh việc trồng coi ở vùng nước mặn, đồng thời có kế hoạch ngăn ngừa việc trồng coi trên những ruộng đã trồng lúa mà nông dân đói nơi đã làm.

Hà nội, ngày 24 tháng 10 năm 1957

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Chủ nhiệm Văn phòng Nông lâm - Thủy lợi
Thủ tướng phủ

TRẦN HỮU DỤC

NGHỊ ĐỊNH số 504-TTg ngày 26-10-1957 thành lập Vụ Pháp chế trực thuộc Thủ tướng phủ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ sắc lệnh số 7-SL ngày 20 tháng 1 năm 1950 tổ chức Văn phòng các Bộ và các cơ quan trực thuộc các Bộ;

Theo nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về việc chỉnh đốn bộ máy chính quyền trung ương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Vụ Pháp chế trực thuộc Thủ tướng phủ.

Điều 2. — Vụ Pháp chế có những nhiệm vụ sau đây:

1) Giúp Thủ tướng phủ trong việc nghiên cứu các dự án luật lệ và các vấn đề pháp lý.

2) Giúp Thủ tướng phủ trong việc soát lại các văn bản có tính chất pháp quy của các Bộ và các Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành phố ban hành, để bảo đảm phù hợp với các nguyên tắc pháp trị dân chủ.

3) Làm các thủ tục về việc ban bố và ban hành các đạo luật, sắc luật, sắc lệnh, và các nghị định, thông tư của Thủ tướng Chính phủ.

4) Xuất bản Công báo, soạn và xuất bản các tập luật lệ.

5) Góp ý kiến với các cơ quan chính quyền và đoàn thể về việc phổ biến các luật lệ trong cán bộ và nhân dân.

Điều 3. — Tổ chức Vụ Pháp chế sẽ quy định sau.

Điều 4. — Ông Bộ trưởng Thủ tướng phủ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 26 tháng 10 năm 1957

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ TOẠI

THÔNG TƯ số 506-TTg ngày 26-10-1957 về việc tổ chức các cơ quan pháp chế.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi: các vị Bộ trưởng,
Ban Thanh tra trung ương của
Chính phủ,
Các Ủy ban Hành chính khu, tỉnh
và thành phố,

Ngày 26 tháng 10 năm 1957, Thủ tướng Chính phủ đã ra nghị định số 504-TTg thành lập Vụ Pháp chế tại Thủ tướng phủ.

Nghị định số 209-TTg ngày 17 tháng 5 năm 1957 định lại nhiệm vụ và tổ chức Văn phòng các Bộ cũng đã nói đến các bộ phận pháp chế đặt tại Văn phòng Bộ.

Những tổ chức và quy định mới này nhằm đáp ứng yêu cầu chỉnh đốn công tác pháp chế ở các cơ quan trung ương và bảo đảm sự tôn trọng nền pháp trị dân chủ trong mọi tổ chức và hoạt động của các cơ quan chính quyền.

Thông tư này giải thích về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và lễ lối làm việc của các cơ quan pháp chế.

I- VỤ PHÁP CHẾ CỦA THỦ TƯỚNG PHỦ

A — Nhiệm vụ: Căn cứ vào điều 2 nghị định số 504-TTg ngày 26 tháng 10 năm 1957, Vụ Pháp chế Thủ tướng phủ có những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1) Giúp Thủ tướng phủ trong việc nghiên cứu hoặc soát lại về mặt pháp lý các dự án luật và sắc luật của Thủ tướng phủ và các Bộ để đệ trình Hội đồng Chính phủ, Quốc hội hay Ban Thường trực